TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 98/2025/HS-ST
Ngày: 17/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Phước Nhiều.
2. Bà Đàm Thị Hồng Nhung.

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Bế Thị Phượng - Thư ký Tòa án.

Tại điểm cầu thành phần thuộc Trụ sở Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần thuộc Trụ sở Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần thuộc Trụ sở Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Tuấn A, sinh ngày 03/12/1985 tại Thành phố Hà Nội; nơi thường trú: Căn hộ S Tòa P, Khu đô thị T, Số B Ngõ A L, phường M, quận H, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: 15.01 Chung cư L, Khu phố B, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: tài xế; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh T1, sinh năm 1958 và bà Dương Thị H1, sinh năm 1963; có vợ Nguyễn Thu T2, sinh

năm 1983; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giam ngày 12/3/2025 (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Tuấn A: Ông Dương Minh P2 và ông Nguyễn Công Đ, Luật sư Công ty L thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Số C F Đường số G, Khu phố A, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt và gửi bài bào chữa cho bị cáo).

Bị hại: Ông Phan Nguyễn Tuấn K, sinh năm 2002; địa chỉ: 3 Tổ G, Khu phố A, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1984; địa chỉ: P.16.10, Block A1, H Â, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 26/02/2025, Trần Tuấn A điều khiển xe ô tô điện biển số 50H-326.08 đến Tầng H, Cột B, Tòa nhà V, số G L, phường B, Quận A để sạc pin thì phát hiện xe ô tô hiệu Ford Teritory, màu đỏ, biển số 61K-343.60 của ông Phan Nguyễn Tuấn K đỗ tại Cột 4N, đèn trần đang sáng và cửa bên phụ bị hở. Tuấn A đi đến thì phát hiện bên ghế phụ có 01 cặp xách đã mở sẵn, bên trong có 01 quyển sách và 01 máy tính bảng Ipad Pro M2 màu xám nên Tuấn A dùng tay phải lấy máy tính bảng hiệu Ipad Pro M2 nhét vào trong áo trước bụng, đóng cửa xe lại và lái xe rời đi. Trên đường đi, Tuấn A kiểm tra máy tính bảng hiệu Ipad Pro M2 phát hiện bị khóa màn hình và có 01 cây bút cảm ứng hiệu GOOJODOQ màu trắng.

Sau đó, Tuấn A liên hệ với Nguyễn Hoàng V qua tài khoản Zalo "Vudt", sử dụng số điện thoại 0916326832 để bán máy, V đồng ý mua với giá 4.000.000 đồng. Tuấn A đặt ứng dụng giao hàng của hãng xe XanhSM giao cho V 01 máy tính bảng Ipad Pro M2 màu xám cùng 01 cây bút cảm ứng hiệu GOOJODOQ. V sử dụng tài khoản số 659588889999, mở tại Ngân hàng TMCP K1 chuyển 02 lần, mỗi lần 2.000.000 đồng vào ngày 26/02/2025 và 27/02/2025 đến tài khoản số 8939396969 của Tuấn A, mở tại Ngân hàng TMCP K1. Sau khi nhận được số tiền trên, Tuấn A đã tiêu xài hết.

Sau khi phát hiện bị mất 01 máy tính bảng Ipad Pro M2 và 01 cây bút cảm ứng, ông Phan Nguyễn Tuấn K đã đến Công an phường Bến Nghé, Quận 1 trình báo sự việc. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đưa Trần Tuấn A về trụ sở làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Ông Nguyễn Hoàng V khai nhận: khi bán máy tính bảng cho V, Tuấn A nói nhặt được, không có ai nhận lại, V không biết đây là tài sản do Tuấn A phạm tội mà có, V đã giao nộp lại máy tính bảng Ipad Pro M2 màu xám cùng 01 cây bút cảm ứng hiệu GOOJODOQ để Cơ quan điều tra trả lại cho bị hại Phan Nguyễn Tuấn K.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 06/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 máy tính bảng Ipad Pro 12.9-inch M2 2022-128GB Wifi+5G (C), số serial V7YP3 WN4XG, Model A2379, đã qua sử dụng trị giá 16.000.000 đồng; 01 bút cảm ứng màu trắng hiệu GOOJODOQ, đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 16.100.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 USB chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Trần Tuấn A thực hiện hành vi trộm cắp tài sản;

- 01 máy tính bảng Ipad Pro 12.9-inch M2 và 01 bút cảm ứng màu trắng hiệu GOOJODOQ, đã thu hồi trả lại cho bị hại là ông Phan Nguyễn Tuấn K;

- Tạm giữ của Trần Tuấn A: 01 điện thoại di động hiệu iphone 7 plus; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu trắng xanh; 01 quần dài màu đen; 01 đôi dép màu xám; 01 nón kết màu đen; 01 khẩu trang y tế.

- Tạm giữ của ông Nguyễn Hoàng V: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phan Nguyễn Tuấn K đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Ông Nguyễn Hoàng V đã được gia đình của Trần Tuấn A trả lại số tiền 4.000.000 đồng, không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS-Q1 ngày 22 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1. Bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh "Trộm cắp tài sản" là đúng, không oan sai.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Tuấn A từ 06 tháng đến 01 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Trần Tuấn A không phải bồi thường về trách nhiệm dân sự cho ông Phan Nguyễn Tuấn K và ông Nguyễn Hoàng V.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB. Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu trắng xanh; 01 quần dài màu đen; 01 đôi dép màu xám; 01 nón kết màu đen; 01 khẩu trang y tế. Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu iphone 7 plus. Trả lại cho ông Nguyễn Hoàng V: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, dung lượng 128GB, số I: 353056119638125.

Chủ tọa công bố bài bào chữa của các Luật sư Dương Minh P2 và Nguyễn Công Đ: các luật sư thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Trần Tuấn A, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng V số tiền 4.000.000 đồng; bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi 03 con nhỏ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố.

Bị cáo Trần Tuấn A thống nhất với bài bào chữa của Luật sư, không tranh luận.

Đối đáp lại quan điểm của các luật sư, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được cơ quan điều tra truy xét và thu hồi, không phải do bị cáo tự nguyện nộp lại hay tác động để người khác nộp lại và việc gia đình bị cáo trả lại cho ông V số tiền 4.000.000 đồng không phải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo Trần Tuấn A thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trần Tuấn A, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 26/02/2025, tại Tầng H, Cột D, Tòa nhà V, số G L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Tuấn A phát hiện xe ô tô hiệu Ford Teritory, màu đỏ, biển số 61K-343.60 của ông Phan Nguyễn Tuấn K đỗ tại Cột 4N, đèn trần đang sáng và cửa bên phụ bị hở nên đã lén lút dùng tay phải lấy 01 máy tính bảng Ipad Pro M2 màu xám kèm 01 cây bút cảm ứng hiệu GOOJODOQ màu trắng trong cặp xách bên ghế phụ, nhét vào trong áo trước bụng, đóng cửa xe rồi lái xe ô tô điện biển số 50H-326.08 rời đi.

Sau đó, Tuấn A liên hệ với tài khoản Zalo "Vudt", sử dụng số điện thoại 0916326832 bán cho ông Nguyễn Hoàng V 01 máy tính bảng Ipad Pro M2 màu xám cùng 01 cây bút cảm ứng hiệu GOOJODOQ được 4.000.000 đồng và tiêu xài hết. [3] Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 06/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 máy tính bảng Ipad Pro 12.9-inch M2 2022-128GB Wifi+5G (C), số serial V7YP3 WN4XG, Model A2379, đã qua sử dụng trị giá 16.000.000 đồng; 01 bút cảm ứng màu trắng hiệu GOOJODOQ, đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 16.100.000 đồng.[4] Từ nội dung đã nhận định từ mục [1] đến mục [3] có cơ sở kết luận bị cáo Trần Tuấn A đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Tuấn A là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Trần Tuấn A có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại; đã tác động gia đình bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng V số tiền 4.000.000 đồng; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đang phải nuôi 03 con nhỏ nên được áp dụng các tình tiết giảm

nhẹ theo điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với quan điểm của Người bào chữa cho bị cáo Trần Tuấn A, đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã truy xét và thu hồi tài sản do bị cáo chiếm đoạt để trả lại cho bị hại, không phải do bị cáo tự nguyện nộp lại tài sản chiếm đoạt hay tác động để người khác nộp lại và việc gia đình bị cáo trả lại cho ông V số tiền 4.000.000 đồng là thực hiện nghĩa vụ với người thứ ba, không phải bị hại là người trực tiếp bị xâm hại trong vụ án. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo nên không chấp nhận đề nghị của các Luật sư.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về hành vi của đối tượng liên quan: Đối với Nguyễn Hoàng V, khi mua máy tính bảng Ipad Pro M2 kèm cây bút cảm ứng hiệu GOOJODOQ màu trắng, V không biết đây là tài sản Tuấn A trộm cắp mà có, do Tuấn A nói nhặt được, không có ai nhận, Cơ quan điều tra không xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là ông Phan Nguyễn Tuấn K đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường về dân sự. Ông Nguyễn Hoàng V đã được gia đình bị cáo Tuấn A trả lại số tiền 4.000.000 đồng nên không có yêu cầu gì về dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận, bị cáo Trần Tuấn A không phải bồi thường về trách nhiệm dân sự cho ông K và ông V.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

- Đối với 01 USB chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh vụ việc. Đây là dữ liệu điện tử chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Đối với áo thun ngắn tay, cổ tròn màu trắng xanh, quần dài màu đen, đôi dép màu xám, nón kết màu đen, khẩu trang màu trắng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu iphone 7 plus thu giữ của bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo đã sử dụng điện thoại để liên lạc bán tài sản sau khi trộm cắp được. Đây là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, dung lượng 128GB thu giữ của ông Nguyễn Hoàng V, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho ông V.

[12] Về án phí: bị cáo Trần Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Tuấn A 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2025.

2. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Ghi nhận bị cáo Trần Tuấn A không phải bồi thường về trách nhiệm dân sự cho ông Phan Nguyễn Tuấn K và ông Nguyễn Hoàng V.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 nón kết màu đen; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu trắng xanh; 01 quần dài màu đen; 01 khẩu trang y tế màu trắng; 01 đôi dép màu xám.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, dung lượng 128GB, số I: 355838081246716.

- Trả lại cho ông Nguyễn Hoàng V: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, dung lượng 128GB, số I: 353056119638125.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 95/2025/LNK-VPCQCSĐT-Đ3-Q1 ngày 08/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Trần Tuấn A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Phan Nguyễn Tuấn K và ông Nguyễn Hoàng V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 1, TP.HCM; (3)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 1; (1)
- Cơ quan THA-HS có thẩm quyền; (1)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- Chi cục THADS Quận 1; (1)
- Công an TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Luật sư, đương sự; (5)
- Lưu: VP, hồ sơ./. (P/23) (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Sỹ Hùng